

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ Khoa Công nghệ ứng dụng

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM		
Mã học phần:	71BMAN40052	Số tin chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	71K27CNSH01		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	7 ngày	Phút/ ngày
<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân	<input type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho va ten SV_.....</i>		

1. Format đề thi

- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_Tên TL

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

CLO1	20%	PI 1.1
CLO3	20%	PI 5.1
CLO4	60%	PI 7.1

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Nắm vững và vận dụng các phương pháp, công cụ	Tiểu luận không	20%		2.0	PI 1.1

	quản lý chất lượng (QLCL) vào phân tích, xây dựng, duy trì, đổi mới, cải tiến và phòng ngừa các sai lỗi của hệ thống QLCL trong các tổ chức sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học.	thuyết trình				
CLO3	Xây dựng các hệ thống QLCL để đảm bảo hiệu quả trong quản lý hoạt động sản xuất của doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu của khách hàng.	Tiêu luận không thuyết trình	20%		2.0	PI 5.1
CLO4	Hình thành khả năng nhận dạng và đánh giá chất lượng thông qua các kiến thức đã học. Độc lập trong xử lý tình huống, hợp tác trong làm việc nhóm, thành thạo kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức công việc và phối hợp làm việc nhóm hiệu quả trong thuyết trình chuyên môn.	Tiêu luận không thuyết trình	60%		6.0	PI 7.1

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài: Từ kiến thức được học, anh/chị hãy làm sáng tỏ luận điểm của mình trong chủ đề sau “Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp sản xuất”.

Gợi ý: Sinh viên có thể lựa chọn bất kỳ sản phẩm CNSH nào (bao gồm: Cây giống, phân bón, thuốc BVTV, thực phẩm thô, thực phẩm chế biến, dược phẩm,...) để làm đối tượng/minh chứng cho đề bài.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Bài tiểu luận được trình bày trên khổ giấy A4, từ 6 – 8 trang. Font chữ Times New Roman, size 13; lề trên 2,0 cm; lề dưới 2,5 cm; lề trái 2,5 cm; lề phải 2,0 cm. Đánh số trang ở giữa của lề dưới.

Cấu trúc bài viết như sau:

1. Mở đầu: Nêu bật tầm quan trọng của học phần

2. Nội dung

Bài viết thực hiện theo hướng dẫn dưới đây:

Bước 1 – Hoạch định chất lượng (QP – Quality Planning)

- Xác định mục tiêu và các phương tiện, nguồn lực và biện pháp nhằm thực hiện mục tiêu về chất lượng sản phẩm.
- Nghiên cứu thị trường để xác định nhu cầu của khách hàng về sản phẩm hàng hóa dịch vụ, từ đó xác định các yêu cầu về chất lượng, các thông số kỹ thuật của sản phẩm dịch vụ và thiết kế sản phẩm dịch vụ.
- Xác định chính sách và mục tiêu chất lượng
- Chuyển kết quả hoạch định cho các bộ phận tác nghiệp
- Hoạch định chất lượng được đặc biệt chú trọng trong các giai đoạn tiền sản xuất. Lý do chủ yếu là do các lỗi phát sinh có thể dễ dàng được phát hiện và loại bỏ sớm bằng các biện pháp thích hợp. Và trong các giai đoạn tiền sản xuất này, chi phí loại bỏ các sai sót đó bằng một phần nhỏ so với chi phí loại bỏ lỗi phát sinh trong hoặc sau quá trình sản xuất.

Bước 2 – Đảm bảo chất lượng (QA – Quality Assurance)

- Tập trung vào nhiệm vụ giám sát, quản lý và đảm bảo chất lượng của quy trình sản xuất của công ty theo một chuẩn mực chất lượng. QA sẽ quản lý chặt chẽ các tiêu chuẩn chất lượng trong tất cả các giai đoạn từ khâu nghiên cứu thị trường, thiết kế ... cho đến khâu sản xuất ra sản phẩm cuối cùng và bán hàng, tiêu thụ trên thị trường.
- Công việc của bộ phận QA trong các nhà máy:
- Thiết lập, xây dựng hệ thống tiêu chuẩn quản lý chất lượng cho doanh nghiệp, bao gồm: sổ tay chất lượng, quy trình hệ thống chất lượng, các quy trình – hướng dẫn công việc cụ thể, các biểu mẫu quản lý chất lượng.
- Đánh giá hệ thống quản lý chất lượng của doanh nghiệp hàng năm.
- Cập nhật các tiêu chuẩn chất lượng mới và làm mới hệ thống quản lý chất lượng của doanh nghiệp theo yêu cầu của thị trường.
- Phối hợp với QC triển khai – giám sát việc áp dụng các tiêu chuẩn quản lý chất lượng.

- Phối hợp với bộ phận sản xuất, giới thiệu sản phẩm – tiêu chuẩn chất lượng khi có khách hàng đánh giá doanh nghiệp.
- Tham gia đề xuất các giải pháp cải tiến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.
- Quản lý hồ sơ và các chứng nhận theo quy trình quy định.
- Thực hiện việc đánh giá các đơn vị cung cấp, nhà thầu phụ của doanh nghiệp...

Bước 3 – Kiểm soát chất lượng (QC – Quality Control)

- Thực hiện kiểm tra và thử nghiệm nhằm kiểm tra sản phẩm có đáp ứng các đặc điểm kỹ thuật hoặc các yêu cầu được đặt ra hay không.
- Kiểm tra nguyên vật liệu đầu vào, lựa chọn những vật liệu đầu vào đạt tiêu chuẩn, loại bỏ những sản phẩm không đạt chất lượng
- Khi các nguyên liệu được đưa vào quá trình sản xuất cần theo dõi đầu vào cũng như cách sử dụng những nguyên vật liệu này
- Giải quyết những vấn đề phát sinh với các nhà cung cấp, đánh giá các nhà cung ứng sản phẩm
- Kiểm soát chất lượng quá trình sản xuất
- Giải quyết những yêu cầu cũng như những khiếu nại của khách hàng về chất lượng sản phẩm
- Phát triển sản phẩm mới, sản phẩm mẫu
- Kiểm soát chất lượng đầu ra
- Thiết lập những tiêu chuẩn về việc đánh giá chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành
- Trực tiếp là người kiểm tra, đánh giá chất lượng cũng như đưa ra những quyết định về việc có thông qua sản phẩm hay không
- Tiến hành thu thập cũng như phân loại những sản phẩm hàng lỗi, sau đó sẽ gửi yêu cầu về việc điều chỉnh lại qua bộ phận PQC
- Giải quyết những khiếu nại từ phía khách hàng

Bước 4 – Cải tiến chất lượng (QI – Quality Improvement)

- Cải tiến chất lượng là những hoạt động được tiến hành trong toàn tổ chức nhằm nâng cao hiệu quả của các hoạt động và quá trình để tạo thêm lợi ích cho cả tổ chức và khách hàng của tổ chức đó.
- Mục đích cuối cùng của cải tiến chất lượng là đạt được tăng trưởng doanh số bán hàng và lợi nhuận trong dài hạn. Để hoạt động quản lý chất lượng có hiệu quả, cần nghiên

cứu xem xét mối tương quan và tác động của các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng để thỏa mãn yêu cầu của khách hàng.

3. Kết luận

Kiến nghị (nếu có)

Tài liệu tham khảo.

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8-10 đ	Khá 6.5-7.9	Trung bình 5.0 – 6.4	Kém 0-4.9
Cấu trúc hợp lý	10	Hợp lý	Cần điều chỉnh nhỏ	Chưa hợp lý lắm	Không hợp lý
Nội dung đáp ứng các yêu cầu	60	Đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu	Đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu, còn sai sót nhỏ	Đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu, có sai sót quan trọng	Không đáp ứng các yêu cầu của tiểu luận
Hình thức trình bày khoa học	20	Logic, rõ ràng, sáng tạo	Logic, rõ ràng	Có thể chấp nhận	Không đạt yêu cầu
Tuân thủ đúng thời gian quy định	10	Đúng quy định	Trễ 1 ngày	Trễ 2 ngày	Trễ 3 ngày

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 07 năm 2024
Giảng viên ra đề

TS. Vũ Thị Quyền

TS. Trương Huỳnh Anh Vũ